



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE Van Em
Last Middle First

Current Address: ấp 4, Mỹ Lộc, Tam Bình, Cần Long

Date of Birth: 11/16/50 Place of Birth: Vĩnh Long

Previous Occupation (before 1975) LT.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6/25/75 To 01/04/78
Years: 2 Months: 9 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

:

Củn Long, ngày 01 tháng 03. 1990.

Chính phủ Bà!.

Tôi từ ngày rời hai cái tao Lén,
nay, tôi sống ở vùng nông thôn heo
lệnh. Tôi không hiểu gì về công
tình ODP. Thế nên mai đến hôm
nay tôi mới làm phiên tên bà.

Tôi rất mong được sự giúp đỡ
và chỉ dẫn của Bà để tôi được
hiểu biết và bỏ đi những sở cần thiết
để được đi định cư như các
anh em khác.

Tôi rất mong ở Bà và mong chờ
ở Bà với sự chỉ dẫn cần
thiết... Xin chào Bà...

Ló.

LM

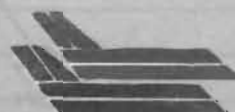
Đ. V. EM.

AIR MAIL

AÉROGRAMME

TO _____

COUNTRY OF DESTINATION _____



VIETNAM



BEN THANH MARKET (HO CHI MINH CITY)

« DO NOT WRITE IN THIS AREA »

← FIRST FOLD HERE →

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : EM. LÊ. ION.
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 16th November 1950 Mỹ Lộc - Tam Bình - Bình Long
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Nam)
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): male Female (Nu): /
 MARITAL STATUS Single (Doc than): / Married (Co lap gia dinh): married
 (Tinh trang gia dinh):
 ADDRESS IN VIETNAM : Ấp 4 xã Mỹ Lộc huyện Tam Bình Cần Long
 (Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) yes No (Khong) /

If Yes (Neu co): From (Tu): 25th June 1975 To (Den): 04th January 1978

PLACE OF RE-EDUCATION: Hố Mìn (Thành Công/Văn) - Lái Thiêu Quố - Nam Can (Bình Hòa)
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Porter

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My):
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Company Commandant
58th Battalion - 7th Group Ranger Date (Nam): 1973 - 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co):
 IV Number (So ho so):
 No (Khong): None

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 04
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 69/6 Bis Avenue
3 Thang 2 Thưng 1 - Phường Bình Long Cần Long

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao tro):
none

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): No (Khong):

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN):

NAME & SIGNATURE:
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE:
 Month (Thang) Day (Ngày) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HÀ - TRƯỜNG - THỊ - THANH	20-10-1957	wife
MINH-TRANG - LÊ - NGOC	03.07-1981	daughter
THAI-CHAU - LÊ - NGOC	29.01.1984	son
HÂN - LÊ - NGOC	20.12.1984	daughter.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : EM. LO. SAN
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 16th November 1950 Mỹ Lộc - Tỉnh Hà Nam
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): male Female (Nu): —
 MARITAL STATUS Single (Doc than): — Married (Co lap gia dinh): Married
 (Tinh trang gia dinh):
 ADDRESS IN VIETNAM : Ấp 4 xã Mỹ Lộc huyện Đông Bình tỉnh Hà Nam
 (Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) yes No (Khong) —
 If Yes (Neu co): From (Tu): 25th - 06-1975 To (Den): 04.01.1978
 PLACE OF RE-EDUCATION: Hố Mên (huyện Hà Nam) - Thủ Đức - Nam Cần (Mười Hai)
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Porter
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): —
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Company Commandant
58th Battalion 7th Group Ranger Date (nam): 1975-1975
 APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): —
 IV Number (So ho so): —
 No (Khong): None

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 04
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep
 MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 69/6 Bui Avenue
3 Thang 2 Phường 1. Thị trấn Bình Long - Cửu Long
 NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
None

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): — No (Khong): —
 RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): —

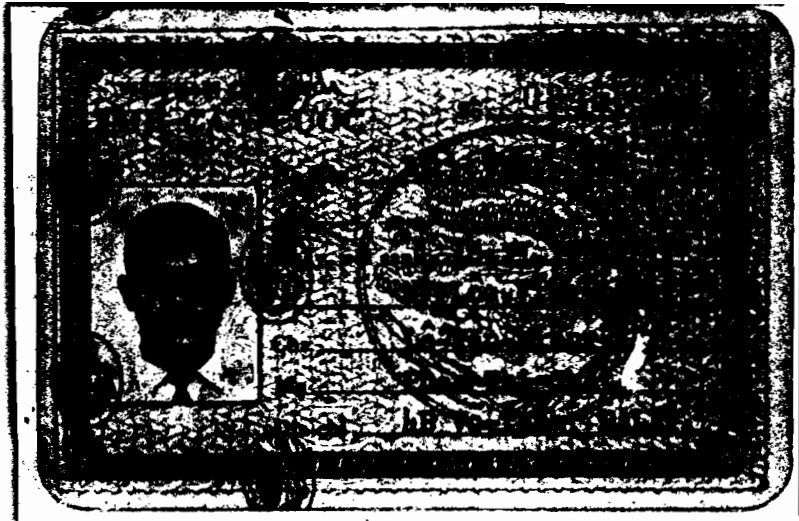
NAME & SIGNATURE: —
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) —
 DATE: —
 Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HÀ - TRƯỜNG - THỊ - THÁNH	20.10.1959	wife
MINH. TRẦN - LÊ. NGỌC	03.07.1981	daughter
THỊ. CHÂN - LÊ. NGỌC	29.07.1984	Son
HÂN - LÊ. NGỌC	20.12.1984	daughter.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



Dấu vết răng:		Chức vụ: GP
Chấn thương nhẹ cách I,5		Ngày: 25/8
đứt răng phải niềng.		
Chức vụ đang nh: <i>[Signature]</i>		
BAL-PT, ngày 26.08.1969		
TRƯỞNG-PT C.S.Q.G.		
<i>[Signature]</i>		
HỒ TÊN		



AN 055977 Dấu vết riêng. - Chấn sáo nhc cách 1,5 dưới sáo nhc riêng.	Cao 1m
Mã số 055444 Ngày 25-08-69, Đ. 2-6 K. 3.2.74	Loại mẫu
	Loại mẫu

Ban chỉ-huy
KINH TRẦN & TÂN
QK 9
Số 2521 CN

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: **LÊ - VĂN - EM** tuổi: 1950
Sinh quán: **Ka Mỹ Lộc, xã An Tam Đình Vĩnh Long**
Nơi về ngụ: **121/30 Nhàn 5 "hình Cầu Tre Quận 11**
Nguyên là: **Trung - úy** TP. Hồ Chí Minh
quân đội ngụy quyền Sài-gòn.

Đã theo học lớp quân huấn tháng kể từ ngày 25-6-1975
đến ngày 4-1-1978. Nay: anh hoặc chị được về sum-họp
với gia đình, tiếp tục học tập lao động để trở thành người
lâm ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ-quan, đoàn thể Cách-Mạng địa-
phương hết sức giúp đỡ anh hoặc chị: **Lê - Văn - Em**
phấn đấu tốt.

Nhận-dạng:

Ngày 4 tháng 1 năm 1978

Cao: km, 65

Dấu vết đặc biệt:

Chân trái chân phải
phải 1cm

Ban chỉ-huy NT

Giám đốc

Đại lý: Nguyễn Hoàng Chính

**NHỮNG ĐIỀU QUY-ĐỊNH CHO
NGƯỜI GIỮ GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY.**

1- Phải tuân theo luật-lệ, chế-độ quy-định
của chính-quyền tổ-ch-mạng.

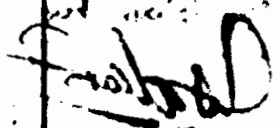
2- Phải giữ gìn giấy chứng nhận này
với cẩn-lập cơ-sở.

3- Giấy này không đợc cho giấy khác
hành, để đầu phải in giấy phép của
chính-quyền địa-phương.

4- Không đợc cho người khác mượn giấy
chứng nhận này.

Nếu làm mất phải báo-cáo với cơ-quan an
ninh nơi mất từ đó t-quyền nơi cấp giấy
chứng nhận.

5- Khi Ủy-ban nhân-dân cách-mạng báo gọi
thì phải đến đúng hẹn.



BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính ngụy
- Xét tinh thần học tập cải tạo của Le Van On nguyên là Tay úy ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.
- Xét đơn xin bảo lãnh của Ông Lê Văn Vi 38 Nguyễn Huệ, Quận Thủ Đức, Phường 7, Nhà số 116 long Tỉnh Thủ Đức

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1** — Cho Le Van On nguyên là Tay úy ngụy quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.
- Điều 2** — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn thì đương sự phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.
- Điều 3** — Phòng quân huấn Quân khu. Trại quân huấn Nhị Trưng Tân và đương sự chịu quyết định thi hành.

Ngày 25 tháng mười năm 1977

TUẦN BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

Phó Chủ nhiệm Cục Chính Trị



Thượng tá: ĐOÀN CẦN THÍNH

CHI CHÚ

- Không được vẽ ở thành phố, thị xã vùng biên giới và vùng xung yếu. Trong thời gian quản chế. Ở đâu do chính quyền địa phương quyết định.
- Giấy này không có giá trị đi đường
- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường quy định.

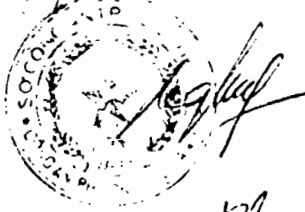
QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 1 BẢN

- 1 — Phòng quân huấn Quân khu.
- 1 — Trại quân huấn
- 1 — Ủy ban nhân dân xã, Phường cơ quan.
- 1 — Đương sự.

Công an F 5, Quận X
Đường khác: Phố Lê Văn Em,
đến trước tại Công an phường 3.

Ngày 10/01/1978

Phó CAF



Phạm Công Hợp

Xác nhận.

Chúng tôi, CA phường TXH
xin xác nhận anh em
văn an.

từ phường 3 Quận 10 Thành
phố Hồ Chí Minh.

Họ có bản trình công H
phường 1, vì lý do gia đình
đi chuyên và đi rừng
lạc.

Kính chuyển đến CA tổng
lạc tận tức giúp đỡ cho anh

phường TXH ngày 16/01/78

TXH

Đỗ Văn

Chánh ủy Trần Công Hoàng.

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ VINHLONG

(GREFFE DU TRIBUNAL DE

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Mỹ-Lộc
(Extrait du registre des actes de naissance)

VINHLONG

(NAM-PHẦN)
(Sud-Vietnam)

NĂM 1954
(Année)

SỐ HIỆU 39 Ấn thẻ vi khai sanh cho
(Acte No)
Lê-Văn-Em

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Ngày 25.6.1959, Tòa Vĩnh-Long có tuyên một bản án mà đoạn phán quyết chủ văn như sau đây:
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Bởi các lẽ ấy:
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Chúng nhận Lê-Văn-Miêng nhận..... Lê-Văn-Em là con;
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	Phán rằng: 1/.....2/.....và 3/.Lê-Văn- Em, nam, sanh ngày 16.II.1950, tại xã Mỹ-Lộc Quận Tam-Bình(Vinhlong) con ngoại hôn của Lê-Văn-Miêng và Phan- Thị-Chất(chết) được cha khai nhận; Phán rằng án này thẻ vi khai sanh cho.....Lê-Văn-Em ./- Nay-Cước
Tên họ cha (Nom et prénom du père)	
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Vinhlong, ngày 10.9.1959 Chánh-Lục-Sự
Vợ chánh hay vợ thứ (Son rang de femme mariée)	Ký-tên: Huỳnh-Kim-Khiết(nghĩa dấu)

Chúng tôi, Nguyễn-Thạch-Vân, Thẩm-Phán TUN
(Nous)

Chánh-án Toà Vinhlong
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)
Phùng-Vân-Hiệp

Ông
(M.)

Chánh-Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en chef du tribunal).

Vinhlong ngày 11.7 196 6
TUN

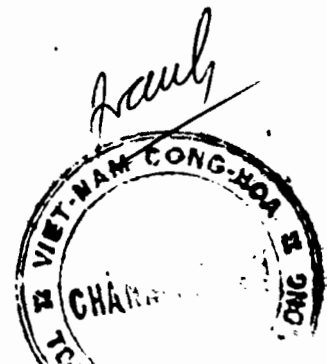
CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT),



Trích y bản chánh.
(Pour extrait conforme),

Vinhlong, ngày 11.7 196 6

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF),



Giá tiền: 5000
(Cost)
Biên-lai số: 11475 T/10
(Quittance No)

BỘ TƯ PHÁP

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA

HGRQ.Vĩnh-Bình

SỞ PHÁP NAM-PHÂN

Ngày 29 tháng 11 năm 1963

Số 1140-ND

Án thế-vì khai-sanh cho

TRƯƠNG-THỊ-THANH-HÀ

Chánh-Án :

Diệp-Quan-Hồng

Biện-Lý :

Lục-Sự :

Nguyễn-thị-Vinh

đăng bản án như sau :

BẢN ÁN

TOÀ-ÁN

Chiếu theo đơn của Trương-Văn-Mỹ

xin án thế-vì khai-sanh cho con

BỞI CÁC LÊ ẤY :

Chúng nhận

Trương-Văn-Mỹ và Nguyễn-thị-Giát nhân Trương-ta

Thanh-Hà là con của họ.

Phán rằng : Trương-thị-Thanh-Hà, gái, sanh ngày

hai mươi tháng mười dương-lịch năm một ngàn chín trăm

năm mười một (tạị làng Hiếu-Thành Vĩnh-Long nay thuộc

Tỉnh Vĩnh-Bình, con của Trương-Văn-Mỹ và Nguyễn-thị-Giát.

Phán rằng án này thế-vì khai-sanh cho Trương-thị-Thanh-Hà.-

Dạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên

và lược biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần nhứt ngày 20-10-1951

Hiếu-Thành

giữ lại lưu-trữ công-văn ở làng
và Phòng Lục Sự Toà-Án sở tại

Dạy nguyên-đơn chịu hết án phí

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kê trên.

Ký tên : Diệp-Quan-Hồng và Nguyễn-thị-Vinh

Trước-bạ tại Phòng-Ba (Sở Cảnh Sát) Phú-Vinh, ngày 10-1-1964

Quyền

4

Tà

49

Số 293

Thâu :

240\$00

Vĩnh-Bình, ngày 29 tháng 2 năm 1964

CHÍNH LỤC-SỰ.

GIA TIỀN

Con niên	20\$00
Đáp-lộc	5\$00
Nhiệm-lai	0\$50
Cộng chung	25\$50

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....**X**.....
Huyện, Quận.....**TX VINH LONG**.....
Tỉnh, Thành phố.....**NGUYEN LONG**.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số.....**18**.....
Quyền số.....**01**.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên **LÊ NGỌC MINH TRANG** Nam hay nữ **NỮ**
Ngày, tháng, năm sinh **Ngày ba, tháng bảy, năm một chín tám một.**
(01 - 07 - 1981)
Nơi sinh **Nhà Vện Cầu Long.**
Dân tộc **Kinh** Quốc tịch **Việt Nam**

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Trương Thị Thanh Hà	Lê Văn Ba
Tuổi	1981	1990
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nhà trợ	Nhà bán
Nơi thường trú	69/Cao đẳng 1/2, P.I TX VINH LONG- Cầu Long	Tp 4 Xã Mỹ Lệ, Tam Ninh Cầu Long

5/89 QĐ 261/QĐ - HT

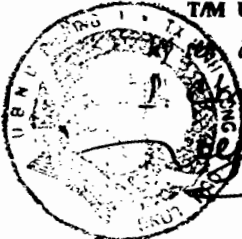
Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Mẹ đứng khai

Người đứng khai **Trương thị Thanh Hà**
Đăng ký ngày **10** tháng **02** năm 19**90**
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN **TX. VL**
Phó Chủ tịch
(Đã ký)
NGUYỄN NGỌC ANH

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **22** tháng **02** năm **1990**

T/M UBND **1**



Chuyên Anh Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....
Huyện, Quận.....
Tỉnh, Thành phố.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số.....
Quyền số.....



GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên..... Nam hay nữ.....
Ngày, tháng, năm sinh.....
(20 - 12 - 1984)
Nơi sinh.....
Dân tộc..... Quốc tịch.....

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Trương Thị Thanh Hà	Lê Văn An
Tuổi	1951	1950
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nội Trợ	Sinh viên
Nơi thường trú	09/6 Đường 3/2 P.I Xã Vĩnh Long - Cầu Long	Xã Mỹ Lộc - Tam Minh Tỉnh Cầu Long

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Ngõ đứng khai

Người đứng khai
Trương Thị Thanh Hà
Đã đăng ký ngày 10 tháng 02 năm 1990
TM ỦY BAN NHÂN DÂN TX VL
Phó Chủ tịch
(Kí)
Đặng Ngọc Anh

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 22 tháng 02 năm 1990
TM UBND VL



Chuyên Anh Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....
Huyện, Quận.....
Tỉnh, Thành phố.....
TX VINH LONG
QUY LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3-
Số.....
Quyền số.....
19
01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên..... Nam hay nữ.....
Ngày, tháng, năm sinh.....
Nơi sinh.....
Dân tộc.....
LÊ NGỌC THÁI CHÂU
Nam
Ngày hai chín, tháng một, năm một chín tám bốn.
(29 - 01 - 1984)
Bao sanh xã Phú Quốc Long Hồ Cầu Long.
Kinh
Quốc tịch
Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Trương Thị Thanh Hà	Lê Văn Ba
Tuổi	1951	1950
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nội Trợ	Công nhân
Nơi thường trú	69/6 B1s đường 3/2, P.I TX Vinh Long Cầu Long	Xp 4 xã Mỹ Lộc, Tam Đĩnh - Cầu Long

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Mộ đăng khai

Người đứng khai

Đăng ký ngày..... tháng..... năm 19.....
TM ỦY BAN NHÂN DÂN
TX VL

Phó Chủ tịch
(Đã ký)

Trương Thị Thanh Hà

ĐINH NGỌC ANH

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày..... tháng..... năm.....
22
TM UBND P.I
1990



Dóng dấu

Chức vụ

Nguyễn Anh Dũng

Chuyên Anh Dũng

To: NGUYỄN VĂN BÈ

PO. BOX 5435

ARLINGTON - VA - 22205



USA



VIA AIRMAIL PAR AVION